|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH**    Số: /TTr-BTC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

|  |
| --- |
| **Dự thảo** |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp   
bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu**



Kính gửi: Chính phủ

Ngày 29/11/2023, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 107/2023/QH15 về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu. Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024, áp dụng từ năm tài chính 2024.

Ngày 08/1/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 19/QĐ-TTg về danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp 6. Tại Quyết định số 19/QĐ-TTg, Bộ Tài chính được giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thực hiện phân công của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 19/QĐ-TTg; Bộ Tài chính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Ngày 08/10/2021, OECD đưa ra tuyên bố Khung Giải pháp Hai trụ cột nhằm giải quyết các thách thức về thuế phát sinh trong quá trình số hóa nền kinh tế. Trong đó, Trụ cột thứ hai đặt ra mức thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu 15% đối với các công ty đa quốc gia nhằm ngăn các công ty này chuyển lợi nhuận sang quốc gia có thuế suất thấp để tránh thuế.

Đến nay, Khung giải pháp Hai trụ cột đã nhận được sự đồng thuận của 142/142 nước thành viên Diễn đàn hợp tác toàn cầu về BEPS (IF) (Việt Nam là thành viên thứ 100 của Diễn đàn).

Thuế tối thiểu toàn cầu có các quy định đánh thuế, bao gồm: (i)Quy định tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (*IIR*), (ii)Quy định lợi nhuận chịu thuế dưới mức tối thiểu (*UTPR*), (iii) Quy định thuế khấu trừ tại nguồn tối thiểu (*STTR*) và (iv) Thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn *(QDMTT)*.

Ngày 29/11/2023, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 107/2023/QH15 về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu. Nghị quyết số 107/2023/QH15 quy định áp dụng 2 quy định của thuế tối thiểu toàn cầu tại Việt Nam từ năm tài chính 2024. Cụ thể: Quy định tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (*IIR*) áp dụng cho các Tập đoàn của Việt Nam có dự án đầu tư ở nước ngoài và quy định thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn *(QDMTT)* áp dụng cho các Tập đoàn đa quốc gia có hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam.

Tại Nghị quyết số 107/2023/QH15 giao Chính phủ quy định chi tiết các Điều, bao gồm: Điều 2, Điều 4, Điều 5 và Điều 6. Đồng thời tại Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 107/2023/QH15 quy dịnh:

*“1. Quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu là các quy định tại Nghị quyết này và các quy định của Chính phủ phù hợp với bộ quy định về thuế tối thiểu toàn cầu của Diễn đàn hợp tác chung về chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển lợi nhuận toàn cầu mà Việt Nam là thành viên (sau đây gọi là Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu).”*

Theo đó, việc trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết số 107/2023/QH15 là cần thiết, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ thực hiện thu, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

         - Phù hợp với quy tắc thuế tối thiểu toàn cầu thuộc Trụ cột 2 và các hướng dẫn của OECD; không vi phạm các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

         - Tạo khuôn khổ pháp lý rõ ràng, đồng bộ, thể hiện sự tiến bộ và minh bạch trong hệ thống quản lý thuế và môi trường đầu tư kinh doanh tiệm cận với các chuẩn mực quốc tế.

         - Tạo cơ chế thuận lợi để khuyến khích các doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tại Việt Nam.

         - Góp phần ngăn ngừa các hành vi trốn thuế, tránh thuế, chuyển giá, chuyển lợi nhuận.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định**

- Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam.

- Phù hợp với chủ trương, giải pháp của Đảng về hoàn thiện chính sách thu, phù hợp với hội nhập kinh tế quốc tế trong tình hình mới.

- Các nội dung tại dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở các tài liệu hướng dẫn của OECD bao gồm: Quy định mẫu, Tài liệu diễn giải và các Hướng dẫn hành chính, pháp luật về quản lý thuế và pháp luật có liên quan.

- Đảm bảo tính khả thi, dễ thực hiện.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Tại số thứ tự số 1 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 19/QĐ-TTg có nêu tên văn bản quy định chi tiết: Nghị định quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (khoản 2 Điều 2, khoản 10 Điều 4, khoản 13 Điều 5). Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính. Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan. Thời hạn trình/ban hành: Trước ngày 31/10/2024.

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 08/1/2024, Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định nêu trên, cụ thể như sau:

Ngày 01/03/2024, Bộ Tài chính đã có công văn số 2208/BTC-TCT gửi một số bộ có liên quan, cơ quan, hiệp hội đề nghị cử thành viên tham gia Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết số 107/2023/QH15 của Quốc hội.

Ngày 16/5/2024, Bộ Tài chính ban hành quyết định số 1133/QĐ-BTC về việc thành lập Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu. Thành viên Tổ biên tập do một Thứ trưởng Bộ Tài chính làm Tổ trưởng và các thành viên là đại diện các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, một số bộ có liên quan.

Ngày …../2024, Bộ Tài chính đã có công văn số …./BTC-TCT lấy ý kiến các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan, trong đó có Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; đồng thời đăng tải toàn văn tờ trình và dự thảo văn bản trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến trong thời gian 60 ngày..

Đến nay, Bộ Tài chính đã nhận được ý kiến góp ý của …. địa phương, ….bộ, ngành cơ quan trung ương, các doanh nghiệp và Hiệp hội doanh nghiệp.

Ngày ..…./2024, Bộ Tài chính có công văn số …./BTC-TCT gửi Bộ Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định số …./BCTĐ-BTP ngày ….. về dự thảo Nghị định.

Trên cơ sở góp ý của các cơ quan liên quan và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu như sau:

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục**

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 107/2023/QH15 bao gồm 24 Điều, được chia thành 3 phần. Cụ thể như sau:

**Phần I. Quy định chung**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh *(quy định chi tiết một số Điều của Nghị quyết số 107/2023/QH15)*

Điều 2. Đối tượng áp dụng *(theo quy định chung)*

Điều 3. Người nộp thuế *(theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 107/2023/QH15 và quy định chi tiết một số trường hợp theo nội dung khoản 2 Điều 2 giao Chính phủ)*

**Phần II. Quy định cụ thể**

**Chương I. Quy định về QDMTT**

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng QDMTT *(quy định chi tiết khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 107/2023/QH15, theo nội dung khoản 10 Điều 4 giao Chính phủ)*

Điều 5. Xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn *(quy định chi tiết khoản 2 đến khoản 9 Điều 4 Nghị quyết số 107/2023/QH15, theo nội dung khoản 10 Điều 4 giao Chính phủ)*

**Chương II. Quy định về IIR**

Điều 6. Nguyên tắc áp dụng IIR *(quy định chi tiết khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 107/2023/QH15, theo nội dung khoản 13 Điều 4 giao Chính phủ)*

Điều 7. Xác định tổng số thuế bổ sung tại một nướcchuẩn *(quy định chi tiết khoản 2 đến khoản 12 Điều 5 Nghị quyết số 107/2023/QH15, theo nội dung khoản 13 Điều 5 giao Chính phủ)*

**Chương III. Quy định chuyển tiếp và giảm trừ trách nhiệm**

Điều 8. Xử lý các khoản thuế trong thời gian chuyển tiếp *(quy định chi tiết Điều 5 và Điều 7 Nghị định này đối với năm tài chính đầu tiên tập đoàn đa quốc gia thuộc phạm vi áp dụng Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu)*

Điều 9. Giảm trừ trách nhiệm trong giai đoạn đầu thực hiện hoạt động đầu tư quốc tế *(quy định chi tiết khoản 2 đến khoản 9 Điều 4 Nghị quyết số 107/2023/QH15, theo nội dung khoản 10 Điều 4 giao Chính phủ)*

Điều 10. Giảm trừ trách nhiệm đã thực hiện QDMTT *(quy định chi tiết khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 107/2023/QH15, theo nội dung khoản 13 Điều 4 giao Chính phủ)*

Điều 11. Giảm trừ trách nhiệm trong thời gian chuyển tiếp *(quy định chi tiết khoản 6 Điều 6 Nghị quyết số 107/2023/QH15, theo nội dung khoản 9 Điều 6 giao Chính phủ)*

Điều 12. Giảm trừ trách nhiệm *(quy định chi tiết khoản 7 Điều 6 Nghị quyết số 107/2023/QH15, theo nội dung khoản 9 Điều 6 giao Chính phủ)*

Điều 13. Trường hợp không áp dụng giảm trừ trách nhiệm *(quy định chi tiết khoản 6 và khoản 7 Điều 6 Nghị quyết số 107/2023/QH15, theo nội dung khoản 9 Điều 6 giao Chính phủ)*

**Chương V. Kê khai, nộp thuế và quản lý thuế (***theo nội dung khoản 9 Điều 6 giao Chính phủ quy định các nội dung về quản lý thuế)*

Điều 14. Đăng ký thuế

Điều 15. Kê khai, nộp thuế

Điều 16. Đồng tiền khai thuế, nộp thuế

Điều 17. Kiểm tra thuế, thanh tra thuế

Điều 18. Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế

Điều 19. Xử phạt hành vi vi phạm hành chính thuế

Điều 20. Tỷ giá hối đoái

Điều 21. Trao đổi thông tin tự động phục vụ quản lý thuế đối với thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu

Điều 22. Cơ chế giải quyết tranh chấp với cơ quan thuế nước ngoài khi thực hiện quản lý thuế đối với thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu

**Phần III. Điều khoản thi hành**

Điều 23. Hiệu lực thi hành *(theo quy định chung)*

Điều 24. Trách nhiệm thi hành *(theo quy định chung)*

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

1. **Người nộp thuế**

Tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 107/2023/QH15 quy định về người nộp thuế (đối tượng có trách nhiệm kê khai, nộp thuế) là đơn vị hợp thành của tập đoàn đa quốc gia đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị quyết, đồng thời quy định các trường hợp loại trừ. Tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 107/2023/QH15 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Để hướng dẫn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 107/2023/QH15 và Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu của OECD, Bộ Tài chính dự thảo Nghị định quy định chi tiết về người nộp thuế (tại Điều 3) dự thảo Nghị định.

**b) Quy định về QDMTT**

Quy định về QDMTT được thể hiện tại Chương I, phần II dự thảo Nghị định nhằm quy định chi tiết Điều 4 Nghị quyết số 107/2023/QH15.

Quy định mẫu của OECD được thiết kế để áp dụng IIR, để phù hợp với các quốc gia thành viên là các nước đi đầu tư. Để xây dựng nội dung quy định chi tiết QDMTT tại dự thảo Nghị địnhh, Bộ Tài chính đã rà soát lại toàn bộ nội dung Quy định mẫu của OECD và điều chỉnh lại để phù hợp với quy định cho QDMTT.

Chương I (Quy định về QDMTT)bao gồm 2 Điều (Điều 4 và Điều 5), quy định những vấn đề chung liên quan đến xác định thuế bổ sung theo QDMTT, đảm bảo phù hợp thẩm quyền giao Chính phủ hướng dẫn tại khoản 1 Điều 3 và Điều 4 Nghị quyết số 107/2023/QH15. Các nội dung liên quan đến tính toán các chỉ tiêu để xác định số thuế phải nộp bổ sung theo QDMTT được thể hiện tại Mục II Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định.

**c) Quy định về IIR**

Quy định về IIR được thể hiện tại Chương II, phần II dự thảo Nghị định nhằm quy định chi tiết Điều 4 Nghị quyết số 107/2023/QH15.

Chương II bao gồm 2 Điều (từ Điều 6 và Điều 7). Về cơ bản, cách xác định thuế bổ sung theo IIR tương tự như QDMTT. Vì vậy, đối với các nội dung giống nhau giữa IIR và QDMTT, quy định theo hướng dẫn chiếu thực hiện theo quy định tại Chương I. Tuy nhiên, thuế bổ sung theo IIR mà doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài phải nộp thêm được tính toán dựa trên số thuế phát sinh tại nhiều nước, do đó có một số nội dung phát sinh thêm so với QDMTT.

Toàn bộ các nội dung liên quan đến tính toán các chỉ tiêu để xác định số thuế phải nộp bổ sung IIR đều tuân thủ các quy định của OECD, nội dung chỉ tiết được thể hiện tại Mục III Phụ lục II kèm theo Nghị định.

**d) Kê khai, nộp thuế và quản lý thuế**

Phương thức kê khai, nộp thuế và quản lý thuế đối với các người nộp thuế thuộc đối tượng áp dụng Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu; cơ chế trao đổi thông tin với các quốc gia, giải quyết tranh chấp có liên quan trong quá trình thực hiện được quy định tại Chương V, Phần II dự thảo Nghị định.

Đối với nội dung quy định về quản lý thuế tại dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 107/2023/QH15 và các hướng dẫn của OECD, đồng thời phù hợp với các quy định pháp luật về quản lý thuế hiện hành, pháp luật có liên quan và điều kiện thực tế tại Việt Nam.

**đ) Tổ chức thực hiện**

- Hiệu lực thi hành: Nghị định sẽ áp dụng từ năm tài chính 2024. Năm tài chính 2024 là năm tài chính có ngày bắt đầu từ ngày hoặc sau ngày 01/01/2024. Trường hợp đơn vị hợp thành áp dụng năm tài chính 2024 theo công ty mẹ tối cao mà có ngày bắt đầu của năm tài chính trong tháng 12 năm 2023 thì được xác định là năm tài chính 2024 theo quy định tại Nghị định này.

- Về trách nhiệm thi hành: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này

**V. VỀ TÍNH TƯƠNG THÍCH VỚI ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN MÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM LÀ THÀNH VIÊN**

Nội dung dự thảo Nghị định không có quy định nào mang tính phân biệt đối xử hay cản trở việc thi hành các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, trong đó có cam kết gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA), Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)

**VI. ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH; VIỆC LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Đánh giá thủ tục hành chính**

Tại dự thảo Nghị định có quy định 5 thủ tục hành chính mà người nộp thuế phải thực hiện và 2 thông báo của cơ quan thuế gửi cho người nộp thuế.

Các thủ tục tại dự thảo Nghị định được ban hành mới đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 107/2023/QH15 và để áp dụng riêng cho người nộp thuế thuộc đối tượng áp dụng của Nghị quyết số 107/2023/QH15. Các thủ tục này là cần thiết để đảm bảo người nộp thuế có thể thực hiện các nội dung về đăng ký thuế, thay đổi thông tin đăng ký thuế, kê khai các thông tin phục vụ tính toán nghĩa vụ thuế, giải trình thuyết minh thông tin...Qua đó, quá trình kê khai, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước của người nộp thuế được thể hiện đầy đủ, rõ ràng và minh bạch. Từ đó, tạo thuận lợi cho người nộp thuế và cơ quan thuế trong việc theo dõi, đánh giá việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người nộp thuế trong việc nộp thuế bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

**2. Việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định**

Nội dung dự thảo Nghị định không có quy định phải thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới, không có quy định tạo ra sự phân biệt về giới.

**VII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Dự kiến nguồn lực cho việc thi hành Nghị định**

Việc triển khai Nghị định thuộc trách nhiệm của cơ quan thuế và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan. Cơ quan thuế là các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động (từ ngân sách Trung ương).

Đối với cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác (ở trung ương cũng như địa phương) có nhiệm vụ tham gia với cơ quan thuế trên một số nhiệm vụ, kinh phí hoạt động của các cơ quan này được ngân sách trung ương và ngân sách địa phương đảm bảo.

**2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị định**

Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị định bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Tại dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể đối tượng áp dụng, phương pháp xác định số thuế phải nộp bổ sung. Trên cơ sở đó, đối tượng thuộc diện áp dụng là các đơn vị hợp thành của các tập đoàn đa quốc gia sẽ tự xác định, tự kê khai số thuế phải nộp trên điều kiện thực tế của tập đoàn, đảm bảo việc thực hiện công khai, minh bạch và thuận lợi. Bộ Tài chính không ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định.

- Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn thực hiện Nghị định: Xây dựng nội dung và thông tin bằng nhiều hình thức và phương tiện khác nhau về các quy định của Nghị định đến cán bộ thuế, người nộp thuế để nắm bắt pháp luật kịp thời và triển khai thực hiện.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện: Bộ Tài chính sẽ chỉ đạo cơ quan Thuế bố trí cán bộ công chức hiện có để thực thi Nghị định, không phải tuyển mới cán bộ; Bên cạnh đó Bộ Tài chính chỉ đạo cơ quan Thuế bố trí nguồn kinh phí để được cấp có thẩm quyền giao trong năm 2024 để hoàn thiện cơ sở vật chất, đổi mới công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý thuế.

**VIII. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP**

Ngày …, Bộ Tài chính có công văn số …/BTC-TCT gửi Bộ Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định số ../BCTĐ-BTP ngày … về dự thảo Nghị định.

Bộ Tài chính đã nghiên cứu nội dung Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp để hoàn thiện dự thảo Nghị định. Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến Bộ Tư pháp trình kèm theo.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu, Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Tài liệu xin gửi kèm theo:

1. *Dự thảo Nghị định;*
2. *Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp;*
3. *Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp;*
4. *Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, cơ quan (kèm theo bản chụp ý kiến góp ý);*
5. *Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị định;*
6. *Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên; - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ trưởng Hồ Đức Phớc (để b/c);  - Bộ Tư pháp;  - Các đồng chí Lãnh đạo Bộ;  - Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tài chính;  - Lưu: VT, TCT (VT, CS). |  | **BỘ TRƯỞNG**  **Hồ Đức Phớc** |